

BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II NĂM HỌC 2023 - 2024

MÔN: SINH HỌC LỚP 11

1. **Hình thức ra đề:** tự luận
2. **Thời gian :** 45 phút
3. **Kỹ thuật đặc tả:**
 - **Tỉ lệ các đơn vị kiến thức trong đề:** Nhận biết : Thông hiểu: Vận dụng: = 4: 4 :2

STT	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Ghi chú
1	Khái quát về cảm ứng ở sinh vật	Nhận biết và Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none">- Phát biểu được khái niệm cảm ứng ở sinh vật.- Trình bày được vai trò của cảm ứng đối với sinh vật.- Trình bày được cơ chế cảm ứng ở sinh vật (thu nhận kích thích, dẫn truyền kích thích, phân tích và tổng hợp, trả lời kích thích).	
2	Cảm ứng ở thực vật	Nhận biết - Thông hiểu:: <ul style="list-style-type: none">- Nêu được khái niệm cảm ứng ở thực vật- Trình bày được đặc điểm và cơ chế cảm ứng ở thực vật.- Một số hình thức biểu hiện của cảm ứng ở thực vật: Tác nhân kích thích, đặc điểm cảm ứng, cơ chế thực hiện cảm ứng.- Trình bày vai trò cảm ứng đối với thực vật. Vận dụng : <ul style="list-style-type: none">- Vận dụng được hiểu biết về cảm ứng ở thực vật để giải thích một số hiện tượng trong thực tiễn.	
3	Cảm ứng ở động vật	Nhận biết - Thông hiểu: <ul style="list-style-type: none">- Dựa vào hình vẽ, nêu được cấu tạo và chức năng của tế bào thần kinh, mô tả được cấu tạo synapse và quá trình truyền tin qua synapse.- Nêu được khái niệm phản xạ.- Nêu được các dạng thụ thể, vai trò của chúng (các thụ thể cảm giác về: cơ học, hoá học, điện, nhiệt, đau).-Trình bày cơ chế cảm nhận cảm giác của cơ quan thị giác và thính giác.- Kể tên một số bệnh do tổn thương hệ thần kinh như mất khả năng vận động, mất khả năng cảm giác...-- Dựa vào hình vẽ (hoặc sơ đồ), phân biệt (đại diện, cấu tạo, đặc điểm cảm ứng) được hệ thần kinh dạng ống với hệ thần kinh dạng lưới và dạng chuỗi hạch.- Dựa vào sơ đồ, nêu vai trò mỗi cơ quan, bộ phận trong một cung phản xạ.	

		<p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân biệt phản xạ có điều kiện và phản xạ không điều kiện theo các tiêu chí đặc điểm: Tính di truyền, tính cá thể, độ bền vững, đặc điểm kích thích. Lấy được các ví dụ minh họa . - Vận dụng hiểu biết về hệ thần kinh để giải thích được cơ chế giảm đau khi uống và tiêm thuốc giảm đau. - Đề xuất được các biện pháp bảo vệ hệ thần kinh: không lạm dụng chất kích thích; phòng chống nghiện và cai nghiện các chất kích thích 	
	Tập tính ở động vật	<p>Nhận biết - Thông hiểu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được khái niệm tập tính ở động vật. - Trình bày vai trò của tập tính đối với đời sống động vật. - Phân loại tập tính ở động vật theo các tiêu chí: tính di truyền, tính cá thể, tính ổn định, cơ chế phản xạ. Lấy được ví dụ minh họa. - Lấy được ví dụ chứng minh pheromone là chất được sử dụng như những tín hiệu hoá học của các cá thể cùng loài. - Giải thích được cơ chế học tập ở người. - Nêu một số ứng dụng những hiểu biết về tập tính vào đời sống con người: dạy động vật làm xiếc; ứng dụng trong chăn nuôi; bảo vệ mùa màng; ứng dụng pheromone trong thực tiễn. <p>Vận dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định tên hình thức học tập của động vật dựa trên việc quan sát hình ảnh hoặc các thông tin mô tả đặc điểm của một số hình thức học tập ở các đối tượng động vật cụ thể. 	

TPHCM. Ngày 28 tháng 02 năm 2024

TTCM

Nguyễn Thị Tô Vân